

NGA - NATO: CHẤM DỨT NHỮNG HẬU QUẢ CỦA THỜI KÌ CHIẾN TRANH LẠNH, CÙNG NHAU ĐƯƠNG ĐẦU VỚI NHỮNG THÁCH THỨC MỚI

Ths. Lê Duy Thắng

NCS Học viện Khoa học Xã hội

Sau hơn hai mươi năm kể từ khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, cả Nga và NATO vẫn chưa thể tìm được nền tảng chung để cùng nhau phác thảo khuôn khổ cho một sự hợp tác chiến lược trong tương lai. Đây là một sự thật đáng buồn bởi cả hai phía đều đang cần đến nhau, trong khi Mátxcova và Brúcxen lại vẫn chưa nhận thức đầy đủ điều này. Cả Nga và NATO đều đang phải đối mặt với một loạt vấn đề giống nhau, tuy rằng nguyên nhân của các vấn đề này lại mang tính đối lập nhau. Cả hai bên đều đã chứng tỏ, tất nhiên ở những cách thức khác nhau, rằng họ không thể từ bỏ định kiến thừa hưởng từ quá khứ. Nước Nga hiện vẫn đang trên con đường hồi phục từ sự sụp đổ địa chính trị với sự tan rã của Liên Xô. Dân chúng Nga nói chung và một bộ phận giới lãnh đạo chính trị quốc gia này theo bản năng vẫn đang tìm kiếm bằng chứng để chứng tỏ rằng sự tan rã vào năm 1991 của Liên Xô không có nghĩa là sự biến mất của nước Nga với tư cách một diễn viên quan trọng trong sân khấu chính trị thế giới. NATO trong khi đó lại được nhìn nhận là một đối thủ chiến thắng và là một

biểu tượng cho sự thua cuộc mang tính chiến lược của Nga. Chính định kiến này đã chi phối những nhận thức chung của cả hai bên. Tuy nhiên, thế sự giờ đây đang có những biến chuyển. Với những thay đổi nhanh chóng trên bản đồ chính trị quốc tế, nước Nga đang dần vượt qua định kiến NATO là mối đe dọa chủ yếu cho an ninh của mình. Hiện tại âm vực của của mối quan hệ giữa Nga với NATO vẫn là tiếng vọng của quá khứ. Chưa thể đoán định được khi nào tiếng vọng này sẽ dứt hẳn, tuy nhiên tiếng vọng này ngày càng bị loãng dần bởi những âm hưởng mạnh mẽ khác trên thế giới. Trong khi đó, vấn đề của NATO lại chính là họ đang theo đuổi một cách tiếp cận hoàn toàn ngược lại. Liên minh này vẫn chưa thoát khỏi trạng thái phản kích của người chiến thắng và họ tiếp tục họa chân dung mình như là một liên minh quân sự thành công nhất trong lịch sử. Điều này có thể đúng 15 năm trước đây, nhưng sẽ làm lóa mắt họ ngày hôm nay¹.

¹ James Sherr, *NATO-Nga: Nhìn lại quan hệ 20 năm sau Liên Xô*, Tạp chí NATO, số tháng 7/2011.

Mặc dù với sức mạnh đã tích lũy được, nhưng NATO ngày càng không phù hợp để đương đầu với các thách thức của thế kỉ XXI. NATO đã không thể trở thành sĩ quan canh sát cho thế giới và vấn đề tồn tại duy nhất của khối này trong phạm vi địa lí họ chịu trách nhiệm ban đầu - châu Âu - đó chính là mối quan hệ chưa được giải quyết thấu đáo với Matxcova. Việc đưa quan hệ Nga - NATO vào một nền tảng vững chắc mới, khởi đầu bằng việc cả hai bên phải từ bỏ những định kiến lỗi thời về nhau, có thể sẽ mang lại một sự phù hợp mới cho NATO với vai trò là một tổ chức khu vực. Cả Nga và NATO đã hoàn tất các chương trình nghị sự thời kì hậu Chiến tranh Lạnh của mình và bây giờ chính là thời điểm để Nga và Liên minh phải quyết định về bản sắc mới của mình cho thế kỉ XXI. Đã đến lúc cả hai bên đều phải định vị lại bản thân mình trong mối quan hệ song phương, chấm dứt những hậu quả của thời kì Chiến tranh Lạnh, cùng nhau hợp tác để đương đầu với những hiểm họa mới.

Vì những lợi ích chung

Cả NATO và Nga sẽ đều được hưởng lợi từ việc cùng nhau vượt qua những di sản của thời kì Chiến tranh Lạnh và phát triển hệ thống các hoạt động chung một cách có hiệu quả nhằm đối phó với các mối đe dọa an ninh trong khu vực và trên thế giới.

Đối với NATO, nhiệm vụ cải thiện quan hệ với Nga đồng nghĩa với xu hướng tránh mở rộng liên minh với những quốc gia không thuộc khu vực (như Apganixtan) để

tập trung vào nhiệm vụ trung tâm là đảm bảo an ninh khu vực Châu Âu - Đại Tây Dương. Những bất đồng trong nội bộ NATO về quan hệ với Nga đã ảnh hưởng lớn tới khả năng hợp tác chung nhằm hiện đại hóa những đối sách của khối này trước những mối đe dọa hiện tại và trong tương lai. Sự thống nhất và hiệu quả của NATO sẽ được tăng cường khi cải thiện mối quan hệ với Nga thông qua các biện pháp xây dựng lòng tin và hợp tác thực tế.

Cải thiện quan hệ với Nga cũng sẽ có tác dụng giải quyết các vấn đề ưu tiên của NATO hiện nay ví như kế hoạch rút quân khỏi Apganixtan đang bị đình trệ, đối phó với tình trạng phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, ngăn chặn những xung đột mới ở khu vực Âu - Á và phát triển hợp tác trên các lĩnh vực mới nổi như khu vực Bắc cực, an ninh hạt nhân và an ninh mạng. Trên tất cả các lĩnh vực này, khả năng thành công sẽ cao hơn nếu có sự hợp tác của Nga.

Về phía Nga, việc xóa bỏ thù hận với NATO có thể giúp cải thiện đáng kể mối quan hệ chung với Tây Âu, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho chương trình nghị sự đổi mới đất nước. Hơn nữa Nga cần thiết phải đảm bảo rằng sự có mặt của NATO ở Apganixtan không dẫn tới sự bất ổn lớn hơn ở Trung Á. Nga ủng hộ con đường hợp tác để tiến tới phát triển hệ thống phòng thủ tên lửa ở châu Âu. Hơn nữa, việc hiện đại hóa lực lượng vũ trang của Nga sẽ thuận lợi hơn nếu quan hệ Nga - NATO cải thiện bởi nó sẽ cung cấp nguồn lực nhằm giải quyết những

mối đe dọa thực sự đang nổi lên và có thể mở rộng các cơ hội chia sẻ công nghệ với các quốc gia NATO.

Nhu cầu cải thiện quan hệ Nga - NATO được tăng cường hơn bởi thái độ của công chúng ở cả hai bên. Theo như cuộc thăm dò ý kiến dư luận do Trung tâm nghiên cứu Pew tiến hành gần đây, số lượng người dân Nga ủng hộ NATO đã tăng từ 24 lên 40%, cao hơn ở bất cứ quốc gia thuộc NATO nào. Hơn nữa, tại các nước thuộc NATO, rõ ràng xu hướng ủng hộ Nga đang dần được thiết lập. Năm ngoái con số này tăng 8% ở Đức và Pháp, 12% ở Ba Lan và 6% ở Mỹ².

Hợp tác Nga - NATO

Trong suốt thời gian qua, các cuộc thảo luận chuyên gia đã tìm ra những lợi ích cũng như bất lợi của việc Nga hợp tác với NATO. Việc hướng tới sự phát triển thuận lợi cho an ninh Châu Âu - Đại Tây Dương khó hơn là việc hai bên có thể bỏ qua những nghi ngờ ở mức độ này. Tuy nhiên, sự tiến triển của mối quan hệ dễ đạt được bằng những bước đi chậm và chắc hơn là một bước đi mang tính đột ngột.

Dường như cả Nga và NATO đều không đưa ra quyết định gì về vấn đề tư cách thành viên của Nga trong thời gian ngắn hoặc trung bình. Song theo quan điểm của các nhà phân tích, điều thiết yếu bây giờ là việc tìm ra một chiến lược hợp tác Nga - NATO để giúp hai bên xây dựng lòng tin và

sự hiểu biết lẫn nhau, sẵn sàng cùng nhau đương đầu với những khó khăn. Điều quan trọng là phải phân tích rõ ràng việc Nga gia nhập NATO không phải vì bất kì mục đích nào. Điều đó không có nghĩa³:

- Yêu cầu Nga phải cam kết hợp tác quốc phòng theo điều luật V của NATO hay làm điều luật này của NATO giảm hiệu lực đối với các thành viên của mình;

- Bất cứ nước nào, dù là Nga, các quốc gia thuộc NATO hay các nước đối tác từ bỏ chủ quyền về quân sự và chính sách an ninh của mình;

- Bất cứ thay đổi nào trong quan hệ của NATO hay Nga với các nước khác bao gồm cả Trung Quốc;

- Bất cứ rào cản nào trong việc NATO hợp tác với các quốc gia thuộc Âu-Á bao gồm cả Gruzia và Ucraina.

Ngược lại những bước tiến trong quan hệ Nga - NATO mang ý nghĩ thành lập một cộng đồng an ninh chung kéo dài từ Vancuor tới Vladivostok nên tập trung vào những mục tiêu chiến lược sau:

- Xây dựng các biện pháp ngăn chặn xung đột bùng phát trong khu vực để dập tắt khả năng xảy ra xung đột thông thường trong khu vực châu Âu.

- Xây dựng lòng tin vững chắc và cơ chế quyết định hiệu quả hơn giữa các thành viên của NATO và Nga.

² *О ПЕРСПЕКТИВАХ РАЗВИТИЯ ОТНОШЕНИЙ РОССИИ И НАТО*, Под общей редакцией И.Ю. Юргенса и С.А. Кулика, Октябрь 2010 г.

³ *Towards a Russia - NATO Strategic concept*, The International institute for strategic studies (IISS), London, October 2010.

- Áp dụng phương thức hợp tác trước những thách thức về an ninh trong khu vực láng giềng. Điều này sẽ bao gồm việc củng cố hợp tác về chiến lược ở Apganixtan, các mối liên kết thực tế giữa NATO và Tổ chức hiệp ước An ninh chung (CSTO), ví như trong vấn đề chống buôn bán thuốc phiện.

- Hợp tác trong giải quyết những khó khăn về an ninh như phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, thay đổi khí hậu, an ninh mạng, buôn bán thuốc phiện và an ninh năng lượng.

- Đóng góp cho sự phát triển của hệ thống ổn định toàn cầu mới, trong đó Mỹ, Liên minh Châu Âu và Nga hợp tác hiệu quả để giải quyết các cuộc khủng hoảng.

- Thảo luận những kế hoạch của Tổng thống Nga về việc hiện đại hóa kiến trúc an ninh châu Âu.

Việc xây dựng mối quan hệ không thù nghịch lẫn nhau giữa Nga và NATO là một vấn đề hết sức khó khăn. Trở ngại quan trọng của vấn đề này là vì cả hai bên đều không cho đây là vấn đề cần ưu tiên ở thời điểm hiện tại. Ở Nga, cho đến bây giờ một số tổ chức chính trị có tiếng nói vẫn coi NATO là một mối đe dọa. Trong khi đó, những hậu quả của cuộc chiến tranh tại Gruzia tháng 8 năm 2008 vẫn còn tồn tại như một khó khăn trong việc thương lượng một thể chế kiểm soát vũ khí thông thường mới cho châu Âu. Một vài quốc gia châu Âu như EU hay Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu (OSCE) lại muốn sử dụng các biện pháp khác để thay đổi mối quan hệ an ninh giữa Nga và NATO.

Tuy nhiên, sẽ là cần thiết nếu tìm ra được những bước đi phù hợp cho mối quan hệ an ninh giữa Nga và phương Tây trong thập kỉ tới. Cả hai bên nên thể hiện thiện chí chính trị và cam kết để đưa vào nội dung các chương trình nghị sự trong thời gian tới, tạo nên bước đột phá mới cho quan hệ Nga - NATO.

Những kế hoạch chung và những biện pháp cụ thể của hai bên

Trong thời gian tới, nội dung của các chương trình nghị sự giữa Nga và NATO nên hướng tới xây dựng một thuật ngữ chiến lược mới cho quan hệ Nga - NATO. Nội hàm của thuật ngữ chiến lược Nga - NATO cần phải:

- Chứa đựng những biện pháp xây dựng lòng tin mới có thể làm giảm rõ rệt hay thậm chí loại bỏ những quan điểm đe dọa lẫn nhau trong những năm tới. Nga và NATO nên đưa ra một danh sách các biện pháp bao gồm: Phục hồi lại hệ thống kiểm soát vũ khí như Hiệp ước Các lực lượng vũ khí thông thường ở Châu Âu (CFE), loại bỏ những hành động gây hấn dọc đường biên giới chung và củng cố việc chia sẻ thông tin.

- Làm giảm khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh quy mô lớn hay bất kì hình thức xung đột nào khác giữa Nga và NATO. Do vậy cuộc chiến đó là không tưởng từ cả hai phía.

- Đề xuất một kế hoạch hành động chung về vấn đề an ninh khu vực Âu – Á,

trong đó có những lĩnh vực cần hợp tác như xung đột, khủng bố và buôn bán thuốc phiện.

- Thỏa thuận với nhau về con đường hợp tác trong hệ thống phòng thủ tên lửa.

- Tích cực mở rộng hợp tác quân sự, tăng cường tính minh bạch cũng như thảo luận về các học thuyết và đổi mới quốc phòng. Hợp tác trong công nghiệp quốc phòng nên được củng cố thông qua việc đạt được những biện pháp và thành tố từ cả hai bên.

- Ủng hộ kế hoạch của Tổng thống Nga bằng cách thúc đẩy mối liên kết chức năng giữa Nga và NATO cũng như EU, OSCE và CSTO. Việc hình thành mối quan hệ Nga - NATO nên là yếu tố trung tâm trong kiến trúc an ninh “mạng”. Một hội nghị thượng đỉnh đặc biệt giữa các đại diện của Nga, NATO và EU có thể diễn ra thường niên với OSCE và CSTO để đối phó với những vấn đề an ninh chủ chốt trong khu vực và để thảo luận việc chia sẻ gánh nặng.

- Thành lập Hội đồng Công chúng Nga - NATO nhằm thúc đẩy việc trao đổi thường xuyên các nhà hoạch định chính sách, các chuyên gia để củng cố sự hiểu biết và tin tưởng lẫn nhau, đồng thời đề xuất những ý tưởng mới cho quan hệ Nga - NATO.

Ngoài những bước đi chung nói trên, NATO và Nga cũng nên tiến hành những biện pháp, những bước đi cụ thể của riêng mình nhằm tạo môi trường thuận lợi cho sự chuyển biến tích cực trong quan hệ đôi bên.

Về phía NATO, cần cho Nga thấy được những biện pháp đảm bảo an ninh khu vực cho các quốc gia thuộc NATO ở Trung và Đông Âu không phải bằng các biện pháp trong thời kì Chiến tranh Lạnh chống lại Nga mà bằng biện pháp xây dựng lòng tin với Nga. Đảm bảo rằng NATO không còn chống lại Nga và cam kết thực hiện các biện pháp xây dựng lòng tin với Nga như ngừng các cuộc tập trận quy mô lớn gần biên giới của Nga. Lên danh sách các lĩnh vực hợp tác với Nga bao gồm hệ thống phòng thủ tên lửa, năng lượng, an ninh mạng và thay đổi khí hậu. Khu vực Bắc cực cũng nên được quan tâm đặc biệt. Cam kết nỗ lực hợp tác với Nga bằng những biện pháp được cả hai bên chấp thuận, củng cố an ninh chung và không đe dọa tới bên thứ ba. Nhân mạnh những đóng góp tích cực của Nga đối với nỗ lực của NATO tại Apganixtan bằng việc mở rộng các con đường vận chuyển ở phía bắc. Đề nghị hợp tác về chiến lược mang tầm khu vực để ổn định nước này. Tăng cường hiệu quả và tính tin cậy của Hội đồng Nga - NATO (NRC) bằng việc chỉ định một phó tổng thư kí phụ trách vấn đề hợp tác NRC. Một vài lĩnh vực quan tâm chung cũng nên để Hội đồng này giải quyết.

Về phần mình, Nga nên coi việc củng cố quan hệ với NATO là một ưu tiên trong dự án kiến trúc an ninh châu Âu do Tổng thống D.Medvedev đưa ra. Quốc gia này cũng nên đáp lại đề nghị hợp tác của NATO bằng cách: Đảm bảo rằng nước này không còn ý định gây chiến với NATO; Ngừng các

cuộc diễn tập quy mô lớn trên biên giới các nước thuộc NATO và các cuộc tuần tra gây hấn ở kỉ nguyên Chiến tranh Lạnh tại châu Âu; Đồng ý tuân thủ các điều khoản của CFE về trao đổi thông tin, thậm chí nếu Hiệp ước này bị đình trệ; Thể hiện rằng nước này đã sẵn sàng hợp tác nhằm đưa ra các quyết định chung trong NRC và ngừng việc sử dụng hội đồng này như một phương tiện để đưa ra những tuyên bố nhằm phá hoại lòng tin; Không coi việc NATO hợp tác với các quốc gia thuộc Xô viết cũ là mối đe dọa nữa.

Những lĩnh vực hợp tác thực tế

Các chuyên gia phân tích cho rằng, quan hệ Nga - NATO khó thể có những sự chuyển biến tích cực nếu hai bên không cùng nhau hợp tác trong những lĩnh vực cụ thể mang tính thiết thực và hiệu quả trong thời gian tới. Những lĩnh vực đó bao gồm:

Thứ nhất, đó là việc xây dựng lòng tin và mối quan hệ về vấn đề giải giáp vũ khí. Thiếu lòng tin là trở ngại lớn cho quan hệ hợp tác Nga - NATO trên tất cả các lĩnh vực từ thời kì Chiến tranh Lạnh. Bây giờ người ta thậm chí còn cho rằng mức độ tin tưởng giữa hai bên thậm chí còn thấp hơn cả ở những năm 1990 khi Nga và NATO hợp tác trong vấn đề tại Boxnhia. Có bốn chiến lược xây dựng lòng tin để có thể thúc đẩy việc giải giáp vũ khí, đó là⁴.

- Hệ thống kiểm soát vũ khí bao gồm việc sửa đổi hiệp ước CFE. Nga và NATO nên thỏa thuận về CFE để phục hồi việc

kiểm soát vũ khí ở châu Âu và bảo vệ hệ thống trao đổi thông tin và điều tra. Nếu Hiệp ước này không được thông qua, những vấn đề trên nên được thông qua trong một hiệp ước mới hoặc mở rộng các vấn đề đồng thuận khác.

- Đồng thuận về hiệp định giải giáp vũ khí dọc các đường biên giới giữa Nga và Trung Quốc. Nga và NATO cũng nên rút lực lượng quân sự khỏi vùng biên giới giữa hai bên, giới hạn các hành động kích động như tuần tra trên không quá nhiều và không tiến hành tập trận ngay sát lãnh thổ của nhau.

- Có những cam kết đảm bảo từ mỗi bên để giảm bớt những quan ngại về an ninh

- Tiến hành ngoại giao công chúng để gỡ bỏ quan điểm thù địch và tăng cường hiểu biết cũng như tính minh bạch. Các biện pháp có thể là trao đổi thông tin hoặc kinh nghiệm diễn tập; phát triển thuật ngữ diễn tập chung về hợp tác không phận thông qua việc trao đổi dữ liệu và huấn luyện chung trong việc điều khiển máy bay tự động; thảo luận về các học thuyết và khả năng về hạt nhân.

Thứ hai, hợp tác về vấn đề ở Apganixtan sẽ là phép thử quan trọng trong việc thay đổi quan hệ giữa hai bên. Nga được lợi rất nhiều ở một Apganixtan ổn định bởi vấn đề buôn bán thuốc phiện và tiềm năng bất ổn ở Trung Á. Dù có những bất đồng, Nga và NATO vẫn có thể hợp tác để

⁴ Towards a Russia - NATO Strategic concept, sdd.

tìm giải pháp chung cho khu vực này. Những mục tiêu trước mắt sẽ là⁵:

1) NRC đưa ra những tư vấn về việc NATO rút quân khỏi Apganixtan. Điều này sẽ giúp thúc đẩy một chiến lược khu vực bao gồm tất cả các bên chủ chốt tham gia như Iran, Trung Quốc, Pakixtan và các nước trung Á. Tất cả các nước này đều là thành viên quan sát trong Hội nghị hợp tác Thượng Hải. Cần có những nỗ lực đặc biệt để CSTO cùng tham gia đưa ra những tư vấn quan trọng về các vấn đề như an ninh biên giới, huấn luyện cho quân đội và cảnh sát quốc gia Apganixtan và về chiến lược chống buôn bán thuốc phiện;

2) Tăng cường hợp tác về vận chuyển đường không cho NATO và quân đội quốc gia Apganixtan. Nga nên mở rộng hệ thống cho thuê máy bay để có thể có cả trực thăng vận chuyển nặng và cung cấp máy bay trong huấn luyện quân đội Apganixtan;

3) NATO ngày càng sử dụng nhiều mạng lưới phân phối phía Bắc (NDN) và những con đường vận chuyển phía Bắc để vận chuyển thiết bị không gây chết người. Những chuyển biến trên về NDN, cộng thêm nhu cầu sử dụng tăng giúp NATO có thể mở rộng việc sử dụng NDN và giảm phụ thuộc vào những con đường đi qua Pakistan.

Thứ ba, hợp tác về phòng thủ tên lửa. Nga và NATO đã thảo luận hợp tác về hệ thống phòng thủ tên lửa trên chiến trường

(TMD) một vài năm nay. Sự thay đổi kế hoạch của Mỹ đã làm thay đổi thái độ của Nga với NATO và mở ra cánh cửa hợp tác. Một số vai trò mà Nga có thể đảm nhận trong bất cứ hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo nào của châu Âu trong tương lai là đánh giá mối đe dọa, cảnh báo sớm, hàng rào chống việc phóng tên lửa không được ủy nhiệm và những động lực chung nhằm ngăn chặn việc phổ biến tên lửa đạn đạo. Mở rộng hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo trên chiến trường ở mức thông thường của NATO để nâng cao khả năng ở mức cao hơn và đặt hệ thống này ở nơi Mỹ triển khai tên lửa SM3 trên mặt đất vào năm 2015. Nga nên được coi là một phần của kế hoạch này và nên được thỉnh giáo ý kiến; Cùng nhau đánh giá khả năng của hệ thống phòng thủ tên lửa đạn đạo của Iran; Sử dụng hệ thống radar của Nga để theo dõi những cuộc phóng tên lửa đồng thời chia sẻ dữ liệu giữa Mỹ/NATO và hệ thống của Nga; Phát triển hệ thống TMD chung ở những khu vực cụ thể như khu vực vịnh để bảo vệ hạ tầng năng lượng chống tên lửa của Iran và những dự án trong khu vực nơi có lợi ích chung có thể giúp xây dựng lòng tin trong những lĩnh vực phức tạp hơn của hệ thống phòng thủ tên lửa ở châu Âu.

Thứ tư, tái thành lập hội đồng Nga - NATO (NRC). NRC là cầu nối cho quan hệ hợp tác Nga - NATO, là phương tiện để đưa ra những quyết định chung và đồng thuận trong những vấn đề cùng quan tâm, nhưng lại không làm được nhiều như mong đợi và ngày càng đi xuống với 27+1 thành viên

⁵ Dmitri Trenin, *NATO and Russia: Partnership or Peril?* Current history, October 2009.

trong vòng 5 năm và đưa ra rất ít quyết định. Các bước đi trong tương lai nên có: Trao cho NRC trách nhiệm rõ ràng. Những lĩnh vực này có thể bao gồm an ninh mạng và năng lượng, hoạt động nhân đạo, hỗ trợ thảm họa và các chiến dịch chống cướp biển; Đảm bảo rằng tất cả các bên tham gia vào khả năng của quốc gia mình, ngăn chặn việc thành lập các vị trí thuộc NATO trước khi có sự đồng thuận; Chỉ định phó Tổng thư kí NATO chịu trách nhiệm cho NRC; Thành lập Hội đồng Công chúng Nga - NATO và các hội đồng chuyên gia khác để đưa ra các ý tưởng hợp tác và nâng cao nhận thức của công chúng về vấn đề này.

Kết luận

Trong thời gian tới, Nga và NATO nên tạo ra những sự chuyển biến mang tính đột phá trong quan hệ song phương. Mục tiêu đầu tiên nên là mở rộng môi trường chính trị cho một chương trình nghị sự về hợp tác thực tế. Sự chuyển biến trong thái độ của cả hai bên trong thời gian qua là không thể phủ nhận nhưng vẫn còn quá mong manh. Nó có thể sẽ bị phá hỏng nếu như có bất kì một tuyên bố nào đó về mối đe dọa đang tiếp diễn cũng như các kế hoạch quân sự của NATO trong thập kỉ tới. Các chương trình nghị sự cũng nên tập trung vào mục tiêu là đạt được những tiến bộ trên cùng một lúc tại nhiều mặt trận. Sẽ là sai lầm khi tập trung vào những vấn đề riêng lẻ như phòng thủ tên lửa, hay những vấn đề khác mà ít quốc gia có chung lợi ích to lớn và coi đó là thước đo cho mối quan hệ giữa Nga và NATO.

Cuối cùng, điều quan trọng là nên tránh đưa ra một tuyên bố chung mang tính hình thức, đi ngược lại với mong đợi của hai bên để rồi dẫn đến những thất vọng mới. Cái giá cho mỗi quan hệ này với cả hai bên là sự thiếu lòng tin và không tương xứng với những thách thức mà hai bên đặt ra cho nhau. Tuy nhiên, những cơ hội hợp tác mới vẫn đang mở ra và nên cần được nắm lấy một cách triệt để.

Tài liệu tham khảo

1. James Sherr, *NATO - Nga: Nhìn lại quan hệ 20 năm sau Liên Xô*, Tạp chí NATO, số tháng 7/2011.
2. *Quan hệ Nga - NATO: Vấn đề tồn tại và triển vọng*, TTXVN, TLTKĐB, Các vấn đề quốc tế, tháng 3 năm 2011.
3. *Về quan hệ Nga - NATO*, TTXVN tại Brucxen, 11/7/2011.
4. *NATO - Nga: quan hệ đối tác mới*, TTXVN, Trung Đông, 4/2009.
5. Dmitri Trenin, *NATO and Russia: Partnership or Peril? Current history*, October 2009.
6. Donald C. Daniel and Michael I. Yarymovych, *"Russia and NATO: Increased interaction in Defense research and technology"* Defense Horizons, October 2005.
7. *О ПЕРСПЕКТИВАХ РАЗВИТИЯ ОТНОШЕНИЙ РОССИИ И НАТО*, Под общей редакцией И.Ю. Юргенса и С.А. Кулика, Октябрь 2010 г.